TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐP** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Bản số: 139/2023/HS-ST Ngày: 26 - 12 - 2023.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐP, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Huy Hoàn.

Ông Trần Việt Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Như Hoàng H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐP, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 138/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 135/2023/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 12 năm 2023, đối với:

- *Bị cáo:* Nguyễn Văn H, sinh năm 1995 tại huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú và ĐKHKTT: Thôn CH, xã PĐ, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, con bà Hoàng Thị Th; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/12/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 104 BLHS, chấp hành xong ngày 28/10/2014 (Đã được xóa án tích); danh bản, chỉ bản số 351 do Công an huyện ĐP, Thành phố Hà Nội lập ngày 22/9/2023; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2023; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn CH, xã PĐ, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; có mặt

- *Người làm chứng:* Anh Cao Văn L, sinh năm 1993; địa chỉ: Cụm 10, xã TH, huyện ĐP, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 ngày 13/9/2023, Công an xã HM, huyện ĐP, thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại Cụm 3, xã HM, huyện ĐP phát hiện Nguyễn Văn H tàng trữ 02 túi nilon màu trắng, bên trong có 02 túi nilon đều chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng trong bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu xanh, một mặt có hình vương miện (H khai là ma túy Ketamin và MDMA), mục đích để bán kiếm lời.

Tang vật thu giữ: 02 túi nilon màu trắng, bên trong có 02 túi nilon đều chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng trong bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu xanh, một mặt có hình vương miện. Ngoài ra còn tạm giữ 01 xe máy Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 29F1 - 5429; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đen; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

Tại Cơ quan điều tra H khai nhận: Khoảng hơn 17 giờ 30 ngày 13/9/2023, Nguyễn Văn H đang ở nhà thì thấy cuộc gọi nhỡ từ số điện thoại 0898.739.584 gọi vào số điện thoại 0352.690.142 của H. H gọi lại thì người nói giọng nam giới (không rõ lai lịch) hỏi mua 01 chỉ Ketamine với giá 1.400.000 đồng và 02 viên ma túy MDMA với giá 600.000 đồng, H đồng ý, cả hai thỏa thuận giao dịch tại khu vực ngã ba đê xã HM, huyện ĐP. H điều khiển xe mô tô Honda Dream, biển kiểm soát 29F1 - 5429, đi đến thôn CH, xã PĐ, huyện ĐP tìm gặp và mua của người nam giới tên Mạnh, 01 chỉ Ketamine với giá 1.200.000 đồng và 02 viên ma túy MDMA với giá 400.000 đồng được cất trong 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Sau đó, H điều khiển xe về khu vực ngã ba đê xã HM thì bị lực lượng công an xã HM bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại kết luận giám định số 6229/KL - KTHS ngày 30/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

+ 02 viên nén hình tròn màu xanh trong 01 túi nilon đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 0,720 gam.

+ Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 0,048 gam.

Cáo trạng số 142/CT-VKS- ĐP ngày 30/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi như đã khai trong quá trình điều tra và xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 25 tháng tù đến 30 tháng tù; Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá màu

vàng; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh của bị cáo, bên trong có lắp 01 sim; trả lại ông Nguyễn Văn K 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 29F1- 5429.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng hơn 17 giờ 30 ngày 13/9/2023, Nguyễn Văn H đang ở nhà tại thôn CH, xã PĐ thì có một người nói giọng nam giới gọi điện thoại từ số 0898.739.584 đến số điện thoại 0352.690.142 của H hỏi mua 01 chỉ Ketamine và 02 viên ma túy MDMA. H báo giá 01 chỉ Ketamine 1.400.000 đồng, 02 viên ma túy MDMA giá 600.000 đồng. Hai bên thỏa thuận giao ma túy và nhận tiền tại khu vực ngã ba đê xã HM, huyện ĐP. Sau đó, H điều khiển xe mô tô Honda Dream, biển kiểm soát 29F1 - 5429 mượn của bố đẻ là ông Nguyễn Văn K, đi đến thôn ĐT, xã PĐ tìm mua của người nam giới tên M 01 chỉ Ketamine có khối lượng 0,048 gam với giá 1.200.000 đồng và 02 viên ma túy MDMA có khối lượng 0,720 gam với giá 400.000 đồng. H cất ma túy trong 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đút trong túi áo rồi đi về khu vực ngã ba đê xã HM để giao cho người mua nhưng chưa kịp gặp được người mua thì bị lực lượng công an xã HM bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn H là hai loại ma túy ở thể rắn có tổng tỷ lệ khối lượng so với mức tối thiểu quy định tại điểm i và điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là 14,64%. Vì vậy, căn cứ hướng dẫn tại đoạn 1 điểm b, khoản 2 Điều 5 của Nghị định 19/2018/NĐ- CP, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP truy tố bị cáo Nguyễn Văn H theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo như nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thành thành niên và có đầy đủ năng lực để nhận thức về hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vì hám lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo cũng đã từng bị phạt tù nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét, bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Văn H, H khai tên là M, khoảng 35 tuổi ở thôn ĐT, xã PĐ, huyện ĐP. Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an xã PĐ rà soát và cho bị cáo nhận dạng nhưng không tìm được người có đặc điểm phù hợp với lời khai của bị cáo.

Ông Trần Văn K là chủ sở hữu xe mô tô Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 29F1 - 5429 bị cáo H sử dụng để đi mua ma túy nhưng ông K không biết bị cáo sử dụng để đi mua ma túy nên ông K không phạm tội.

[9] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định bị cấm lưu hành, 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng và một sim điện thoại đã hết giá trị sử dụng sẽ tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh-đen của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội sẽ tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu biển kiểm soát 29F1-5429 là của ông Nguyễn Văn K sẽ trả lại cho ông K.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 13/9/2023.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao gói sau giám định của Phòng PC09 Công an Thành phố Hà Nội được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, còn nguyên niêm phong; 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và 01 (một) sim điện thoại.

Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh - đen đã qua sử dụng.

Trả lại ông Nguyễn Văn K 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu đã qua sử dụng biển kiểm soát 29F1- 5429, số khung C100M-0385037, số máy C100ME-0385037.

(Vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 15/12/2023 giữa Công an huyện ĐP với Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐP, thành phố Hà Nội).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo pH chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sư thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện ĐP;
- CCTHADS huyện ĐP;
- CQ THAHS huyện ĐP;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hà